

Bản án số: 37/2022/HSST
Ngày 27/9/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TX, TỈNH THANH HÓA

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Sỹ H
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Văn C
2. Bà Hà Thị H

Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Vân Tr — Thư ký Tòa án nhân dân huyện TX, tỉnh Thanh Hóa;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TX, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Văn N — Kiểm sát viên;

Ngày 27 tháng 9 năm 2022. Tòa án nhân dân huyện TX, tỉnh Thanh Hóa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 37/2022/HSST ngày 14/9/2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2022/QĐXXST- HS, ngày 15/9/2022. Đối với các bị cáo:

1. ***Lê Thị H*** — sinh năm 1973; Sinh trú quán: Thôn XT, xã NP, huyện TX, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Không nghề nghiệp; Trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Văn Ph(đã chết) và bà Lê Thị V(đã chết); Bị cáo có chồng là Nguyễn Văn T và 03 con.

Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân:

- Ngày 10/12/2010 Tòa án nhân dân huyện TX, tỉnh Thanh Hóa xử phạt Lê Thị H 09 tháng tù cho hưởng án treo về hành vi đánh bạc theo bản án số 18/2010/HSST, bị cáo đã chấp hành xong.

- Tại bản án hình sự phúc thẩm số 78/2016/HSPT ngày 15/4/2016 Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xử phạt Lê Thị H. 11 tháng án treo. Ngày 01/3/2018 Lê Thị H. chấp hành xong.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/5/2022. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa (Có mặt).

2. ***Lương Thị H*** — sinh năm 1975 tại: xã LS, huyện TX, tỉnh Thanh Hóa; Trú tại: thôn HL, xã NP, huyện TX, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Không nghề nghiệp; Trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: Thái; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lương Đức Q(đã chết) và bà Hà Thị T; Bị cáo chồng là Lương Văn Th(đã chết) và 01 con.

Tiền án: Ngày 11/5/2009 tại bản án số 29/2009/HSST Lương Thị H bị Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xử phạt 07 năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy.

Ngày 29/4/2015 Lang Thị H chấp hành xong hình phạt tù. Do phạm tội mới nên chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 08/11/2017 tại bản án số 27/2017/HSST Lang Thị H bị Tòa án nhân dân huyện TX xử phạt 27 tháng tù giam về tội mua bán trái phép chất ma túy, chấp hành xong án phạt tù ngày 28/6/2019.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/5/2022. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa (Có mặt).

**Những người làm chứng:*

- Anh Hoàng Văn Th – sinh năm 1998(vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn L, xã YN, huyện TX, tỉnh Thanh Hóa.

(Hiện đang cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm cai nghiện số 1, xã Hoàng Giang, huyện Nông Công, tỉnh Thanh Hóa)

- Anh Nguyễn Đình S – sinh năm 1960(vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn XT, xã NP, huyện TX, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 14 giờ 45 phút ngày 25/5/2022 nhận được tin báo của quần chúng nhân dân về việc mua bán trái phép chất ma túy tại nhà ở của Lê Thị H, sinh năm 1973 ở thôn XT, xã NP. Tổ công tác Công an huyện Thường Xuân phối hợp với Công an xã NP tiến hành kiểm tra nhà ở của Lê Thị H thì phát hiện H đang nhận số tiền 250.000đ của Hoàng Văn Th, sinh năm 1998 ở thôn L, xã YN, trên tay H đang cầm một hộp nhựa màu xanh bên trong đựng 53 gói chứa chất tinh thể màu trắng trong đó có 01 gói H chuẩn bị bán cho Th. Cơ quan CSĐT Công an huyện Thường Xuân tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lê Thị H và thu giữ: 53 gói ni lông trong suốt bên trong chứa các chất tinh thể màu trắng (nghi ma túy đá) tất cả đều đựng trong hộp nhựa màu xanh có nắp đậy (niêm phong trong phong bì ký hiệu M1); 01 điện thoại di động Redmi Note10 màu xanh xám, số IMEI1: 861329056247480, IMEI2: 861329056247498, hiện tại đang lắp 02 sim, sim1 số thuê bao 0338.651.473, sim 2 số thuê bao 0375.339.102; số tiền 250.000 đồng, gồm 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 VNĐ và 01 tờ tiền mệnh giá 50.000 VNĐ.

Hồi 17h00 ngày 25/5/2022 Cơ quan CSĐT Công an huyện Thường Xuân tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở và vùng phụ cận đối với Lê Thị H tại nhà ở thôn XT, xã NP phát hiện thu giữ:

- 01 gói giấy màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng ngà; 05 nắm túi ni lông trong suốt có viên màu đỏ, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng thu tại túi áo khoác màu đen bên phải trong phòng ngủ số 1 nhà Lê Thị H, niêm phong trong phong bì ký hiệu H1;

- 01 túi ni lông bên ngoài màu đen, viên túi màu xanh, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng bỏ trong một hộp nhựa có nắp màu đỏ thu tại túi áo khoác màu đen bên trái trong phòng ngủ số 1 nhà Lê Thị H, niêm phong trong phong bì ký hiệu H2;

- 02 chai nhựa, bên trên mỗi nắp chai đục thủng hai lỗ, một lỗ cắm ống hút

nhựa, một lỗ cắm ống thủy tinh và 01 hộp giấy bên trong có chứa nhiều túi ni lông trong suốt có viền màu đỏ, thu tại gầm giường bên trong phòng ngủ số 1 nhà Lê Thị H.

- Tiền Việt Nam là 4.010.000đ (Bốn triệu không trăm mười nghìn đồng).

Tại Cơ quan điều tra Lê Thị H khai nhận:

Cách thời điểm bị bắt khoảng 01 tháng, Lê Thị H đến khu vực cầu thuộc xã Hợp Tiến, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa mua 01 gói ma túy đá và 01 gói nhỏ heroine của 01 người đàn ông không rõ danh tính với số tiền 6.600.000đ. Sau khi mua được ma túy Lê Thị H đem về nhà H dùng cân tiểu ly chia nhỏ các gói ma túy để sử dụng và bán cho các đối tượng nghiện ma túy. Tại thời điểm trên tại nhà H còn có Lang Thị H, sinh năm 1975 ở thôn HL, xã NP, huyện TX ở cùng với H; quá trình ở cùng nhà H thì H biết H bán ma túy. Ngày 24/5/2022 Lê Thị H bị ốm nên đưa cho Lang Thị H 07 gói ma túy đá và 01 gói Heroine để H bán cho các đối tượng nghiện ma túy. Cùng ngày tối 24/5/2022 có một thanh niên không rõ tên tuổi, địa chỉ đến mua ma túy, Lang Thị H lấy 01 gói ma túy bán cho người thanh niên và người thanh niên đưa cho Lê Thị H số tiền 300.000đ, còn 06 gói ma túy đá và 01 gói Heroine, Hương cất giấu vào áo khoác màu đen để bán.

Hồi 21h ngày 25/5/2022 Cơ quan CSĐT Công an huyện Thường Xuân tiến hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Lang Thị H.

Ngày 26/5/2022 Cơ quan CSĐT Công an huyện Thường Xuân ra Quyết định trưng cầu giám định số 65/CSĐT, trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa giám định chất ma túy.

Ngày 30/05/2022 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa có kết luận số 1883/KL-KTHS, kết luận:

- Chất tinh thể màu trắng của hộp giấy cát tông niêm phong ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 10,729g loại: Methamphetamine.

- Chất bột màu trắng của phong bì niêm phong ký hiệu H1 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,096g loại: Heroine.

- Chất tinh thể màu trắng của phong bì niêm phong ký hiệu H1 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 1,288g loại: Methamphetamine

- Chất tinh thể màu trắng của phong bì niêm phong ký hiệu H2 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,237g loại: Methamphetamine.

Về xử lý vật chứng:

- Số ma túy sau giám định gồm: 11,564g Methamphetamine và 0,078g Heroine;

- 01 điện thoại di động Redmi Note10 màu xanh xám, số IMEI1: 861329056247480, IMEI2: 861329056247498, hiện tại đang lắp 02 sim, sim1 số thuê bao 0338.651.473, sim 2 số thuê bao 0375.339.102;

- 01 hộp giấy bên trong có chứa nhiều túi ni lông trong suốt có viền màu đỏ; 02 chai nhựa, bên trên mỗi nắp chai đục thủng hai lỗ, một lỗ cắm ống hút nhựa, một lỗ cắm ống thủy tinh. Hiện đang bảo quản tại kho vật chứng Công an huyện Thường Xuân.

- Số tiền 4.260.000 đồng hiện đang tạm gửi tại Kho bạc nhà nước huyện Thường Xuân.

Chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thường Xuân để xử lý theo quy định

Tình tiết khác của vụ án:

- Đối với hành vi bán trái phép chất ma túy của Lê Thị H và Lang Thị H vào tối ngày 24/5/2022 cho 01 người thanh niên không rõ danh tính. Quá trình điều tra không xác định được cụ thể người mua là ai nên không có căn cứ để xử lý.

- Đối với người đàn ông không rõ tên tuổi ở khu vực cầu Hợp Tiến, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa bán ma túy cho H. Tuy nhiên qua điều tra, xác minh không biết được người này là ai, nên không có căn cứ xử lý.

- Đối với Hoàng Văn Th đến mua ma túy của Lê Thị H để sử dụng, nhưng chưa mua được ma túy thì H bị bắt quả tang nên không có căn cứ xử lý.

- Đối với chiếc cân tiểu ly mà Lê Thị H dùng để chia nhỏ ma túy ra để bán, Hồng khai để trên bàn tại phòng khách, quá trình điều tra không tìm thấy nên không thu giữ.

Tại bản Cáo trạng số 42/CT – VKSTX, ngày 13 tháng 9 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TX đã truy tố các bị cáo Lê Thị H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 BLHS; Bị cáo Lang Thị H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", quy định tại khoản 1 Điều 251 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo. Đề nghị HĐXX áp dụng điểm p khoản 2, khoản 5 Điều 251, Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 58 BLHS 2015 đối với Lê Thị H; Áp dụng khoản 1 Điều 251, Điểm s khoản 1 Điều 51, Điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 17, Điều 58 BLHS 2015 đối với Lang Thị H. Xử phạt bị cáo Lê Thị H từ 09 năm 06 tháng đến 10 năm tù, Lang Thị H từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam; Đề nghị áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với Lê Thị H từ 5.000.000đ đến 10.000.000đ, không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo Lang Thị H; Áp dụng điểm a,c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a,b,c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định, 01 hộp giấy bên trong có chứa nhiều túi ni lông trong suốt có viền màu đỏ; 02 chai nhựa, bên trên mỗi nắp chai đục thủng hai lỗ, một lỗ cắm ống hút nhựa, một lỗ cắm ống thủy tinh; Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 250.000đ; trả lại cho bị cáo Lê Thị H 01 điện thoại di động Redmi Note10 màu xanh xám, số IMEI1: 861329056247480, IMEI2: 861329056247498, hiện tại đang lắp 02 sim, sim1 số thuê bao 0338.651.473, sim 2 số thuê bao 0375.339.102 và số tiền 4.010.000 VNĐ và xử lý án phí theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã truy tố đối với các bị cáo, lời luận tội của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa, trong phần tranh luận các bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

Lời nói sau cùng của các bị cáo trước khi HĐXX vào phòng nghị án:

Các bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị HĐXX xem xét, cân nhắc cho các bị cáo được hưởng chính sách khoan hồng của pháp luật, xử phạt các bị cáo ở mức hình phạt thấp để các bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm của bản thân, sớm hòa nhập cộng đồng.

Căn cứ vào các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án cơ quan điều tra, cơ quan truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Lê Thị H, Lang Thị H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án; Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố, lời luận tội của Kiểm sát viên, lời khai của người tham gia tố tụng khác, kết luận giám định và kết quả tranh tụng tại phiên tòa hôm nay, thể hiện: Vào hồi 14 giờ 45 phút ngày 25/5/2022, tại nhà của Lê Thị H ở thôn XT, xã NP, huyện TX, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thường Xuân bắt quả tang Lê Thị H đang bán trái phép 01 gói ma túy đá cho Hoàng Văn Th (H đã nhận từ Th 250.000 đồng nhưng chưa đưa ma túy cho Th). Cơ quan điều tra thu giữ trên tay H 01 hộp nhựa màu xanh bên trong đựng 53 gói ni lông trong suốt bên trong chứa các chất tinh thể màu trắng có tổng khối lượng 10,729g loại: Methamphetamine, số ma túy trên H tàng trữ để sử dụng và bán cho các đối tượng nghiện ma túy. Tiến hành khám xét nơi ở và vùng phụ cận tại nhà Lê Thị H, Cơ quan điều tra thu giữ trong áo khoác màu đen của Lang Thị H 05 nắm túi ni lông trong suốt có viên màu đỏ, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng có tổng khối lượng 1,288g loại: Methamphetamine và 01 túi ni lông bên ngoài màu đen, viên túi màu xanh, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng có tổng khối lượng 0,237g loại: Methamphetamine và 01 gói Heroine có khối lượng 0,096g, số Methamphetamine và Heroine trên là do H đưa cho H cất giữ để bán. Quá trình điều tra xác định vào tối ngày 24/5/2022 Lang Thị H có bán giúp cho Lê Thị H 01 gói ma túy đá cho 01 thanh niên không rõ danh tính, địa chỉ. Hành vi của Lê Thị H và Lang Thị H là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy được pháp luật hình sự bảo vệ. Hành vi nêu trên của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 BLHS và khoản 1 Điều 251BLHS 2015 như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện TX đã truy tố là có căn cứ.

[3] Xét tính chất, mức độ của vụ án thì thấy:

Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của các bị cáo Lê Thị H và Lang Thị H là rất nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, bởi lẽ hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, các bị cáo ý thức được tác hại của ma túy đối với sức khỏe và đời sống xã hội cũng như sự ngăn cấm

của pháp luật, nhưng vì hám lợi, các bị cáo đã coi thường pháp luật, thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an và an toàn xã hội tại địa phương, đây cũng là nguyên nhân làm nảy sinh các loại tội khác.

[4] *Xét tính chất mức độ hành vi của từng bị cáo thì thấy:* Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo không có sự phân công hoặc cấu kết chặt chẽ từ trước. Các bị cáo đều là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, vì vậy các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi do mình đã gây ra. Xét về vai trò của từng bị cáo trong vụ án này thì thấy bị cáo Lê Thị H là người khởi xướng, trực tiếp bán ma túy và đưa ma túy cho Lang Thị H để bán cho các con nghiện, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm với tổng số ma túy thu giữ được gồm 12,254g Methamphetamine và 0,096g Heroine; Bị cáo Lang Thị H khi được Lê Thị H nhờ bán ma túy thì đã tích cực trong việc giúp Lê Thị H bán ma túy cho con nghiện, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với số ma túy được Lê Thị H nhờ bán là 1,525g Methamphetamine và 0,096g Heroine. Từ những căn cứ phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử căn cứ vào tính chất mức độ hành vi và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS áp dụng đối với từng bị cáo để xem xét áp dụng mức hình phạt tương xứng, mới thể hiện được tính nghiêm minh và công bằng của pháp luật.

[5] *Xét nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo thì thấy:*

Về nhân thân: Các bị cáo có nhân thân xấu.

Về tình tiết tăng nặng TNHS: Bị cáo Lang Thị H phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm, nên có 01 tình tiết tăng nặng TNHS quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thành khẩn khai báo. Vì vậy cần áp dụng điểm s, khoản 1 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để các bị cáo thấy rõ sự khoan hồng của pháp luật; Bị cáo Lê Thị H được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS do bố, mẹ là người có công với cách mạng.

Về hình phạt bổ sung: Cần áp dụng khoản 5 Điều 251 BLHS phạt tiền bổ sung Lê Thị H một khoản tiền để sung vào ngân sách nhà nước.

Bị cáo Lang Thị H không có nghề nghiệp, thu nhập không có, điều kiện kinh tế gia đình khó khăn, không có khả năng thi hành án. Do vậy không cần áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

[6] *Xét đề nghị của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị áp dụng đối với các bị cáo:* Về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt, án phí và xử lý vật chứng mà đại diện Viện kiểm sát đã có ý kiến đề nghị. Xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật, do đó đề nghị của đại diện Viện kiểm sát được HĐXX chấp nhận.

[7] Từ những căn cứ phân tích nêu trên đã đủ cơ sở kết luận các bị cáo Lê Thị H và Lang Thị H đã có hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Do đó cần xử phạt các bị cáo một mức án tương xứng với tính chất mức độ, hành vi của các bị cáo gây ra và cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[8] *Về xử lý vật chứng:*

- 01(Một) hộp giấy dán kín niêm phong hoàn mẫu giám định, bên trong chứa 11,564g Methamphetamine và 0,078g Heroine, đây là vật Nhà nước cấm lưu hành. Cần áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự, tuyên tịch thu, tiêu hủy toàn bộ số vật chứng trên.

- 01 hộp giấy bên trong có chứa nhiều túi ni lông trong suốt có viền màu đỏ; 02 chai nhựa, bên trên mỗi nắp chai đục thủng hai lỗ, một lỗ cắm ống hút nhựa, một lỗ cắm ống thủy tinh, đây là vật không có giá trị sử dụng nên áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự, tuyên tịch thu, tiêu hủy toàn bộ số vật chứng trên.

- Số tiền 250.000đ do bị cáo H bán ma túy mà có nên áp dụng điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự tuyên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- 01 điện thoại di động Redmi Note10 màu xanh xám, số IMEI1: 861329056247480, IMEI2: 861329056247498, hiện tại đang lắp 02 sim, sim1 số thuê bao 0338.651.473, sim 2 số thuê bao 0375.339.102, quá trình điều tra và tại phiên tòa không chứng minh được bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự tuyên trả lại cho bị cáo Lê Thị H.

- Số tiền 4.010.000đ thu giữ của bị cáo Lê Thị H quá trình điều tra và tại phiên tòa không chứng minh được số tiền này do bị cáo phạm tội mà có nên áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự tuyên trả lại cho bị cáo Lê Thị H. Tuy nhiên cần tiếp tục thu giữ để bảo đảm thi hành án.

[9] Về án phí: Buộc bị cáo Lê Thị H và Lang Thị H phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1.Căn cứ:

Điểm p khoản 2, khoản 5 Điều 251; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 BLHS 2015 đối với Lê Thị H.

Khoản 1 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 17; Điều 58 BLHS 2015 đối với Lang Thị H.

Tuyên bố: Các bị cáo Lê Thị H và Lang Thị H phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt:

- Lê Thị H **09**(Chín) năm **06**(Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 25/5/2022. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Phạt bổ sung bị cáo số tiền 5.000.000đ(Năm triệu đồng) để sung vào ngân sách nhà nước.

- Lang Thị H **03**(Ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 25/5/2022. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng các điểm a,c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a,b,c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự. Tuyên:

Tịch thu tiêu hủy 01(Một) hộp giấy dán kín niêm phong hoàn mẫu giám định, bên trong chứa 11,564g Methamphetamine và 0,078g Heroine; 01 hộp giấy bên trong có chứa nhiều túi ni lông trong suốt có viền màu đỏ; 02 chai nhựa, bên trên mỗi nắp chai đục thủng hai lỗ, một lỗ cắm ống hút nhựa, một lỗ cắm ống thủy tinh.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 250.000đ(Hai trăm năm mươi nghìn đồng) thu giữ của bị cáo Lê Thị H.

Trả lại cho bị cáo Lê Thị H 01 điện thoại di động Redmi Note10 màu xanh xám, số IMEI1: 861329056247480, IMEI2: 861329056247498, hiện tại đang lắp 02 sim, sim1 số thuê bao 0338.651.473, sim 2 số thuê bao 0375.339.102.

Trả lại cho bị cáo Lê Thị H số tiền 4.010.000đ(Bốn triệu không trăm mười nghìn đồng), tuy nhiên cần tiếp tục quy trừ số tiền này để bảo đảm thi hành án.

Các vật chứng này có đặc điểm mô tả được thể mô tả như trong biên bản bàn giao vật chứng giữa cơ quan Công an huyện Thường Xuân và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Thường Xuân lập ngày 22/9/2022.

3. Về án phí và các vấn đề khác: Áp dụng khoản 2 Điều 135, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật TTHS 2015; khoản 1 Điều 21; các điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14. Buộc các bị cáo Lê Thị H, Lang Thị H, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ(Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai có mặt các bị cáo. Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn luật định 15(Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Thường Xuân;
- Bị cáo;
- Trại tạm giam CA tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THADS huyện Thường Xuân;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Thường Xuân;
- VP Cơ quan CSĐT CA huyện Thường Xuân;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Sở tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu HSVA;

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Sỹ H

